

Khi ấy, trời Đê Thích lại bạch Phật: Bạch Thế Tôn! Bát-nhã-ba-la-mật-đa thật hy hữu! Nếu có nhiếp thọ Bát-nhã-ba-la-mật-đa thì là nhiếp thọ bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã-ba-la-mật-đa; nếu có nhiếp thọ Bát-nhã-ba-la-mật-đa thì là nhiếp thọ cái không nội, cái không ngoại, cái không nội ngoại, cái không không, cái không lớn, cái không thắng nghĩa, cái không hữu vi, cái không vô vi, cái không rốt ráo, cái không không biên giới, cái không tản mạn, cái không không đối khác, cái không bốn tánh, cái không tự tướng, cái không cộng tướng, cái không tất cả pháp, cái không chẳng thể nắm bắt được, cái không không tánh, cái không tự tánh, cái không không tánh tự tánh; nếu có nhiếp thọ Bát-nhã-ba-la-mật-đa thì là nhiếp thọ chơn như, pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, trụ pháp, thật tế, cõi hư không, cõi không thể nghĩ bàn; nếu có thọ nhiếp Bát-nhã-ba-la-mật-đa thì là nhiếp thọ Thánh đế khổ, Thánh đế tập, Thánh đế diệt, Thánh đế đạo; nếu có nhiếp thọ Bát-nhã-ba-la-mật-đa thì là nhiếp thọ bốn tịnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc; nếu có nhiếp thọ Bát-nhã-ba-la-mật-đa thì là nhiếp thọ tám giải thoát, tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ; nếu có nhiếp thọ Bát-nhã-ba-la-mật-đa thì là nhiếp thọ bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo; nếu có nhiếp thọ Bát-nhã-ba-la-mật-đa thì là nhiếp thọ pháp môn giải thoát không, pháp môn giải thoát vô tướng, pháp môn giải thoát vô nguyên; nếu có nhiếp thọ Bát-nhã-ba-la-mật-đa thì là nhiếp thọ năm loại mắt, sáu phép thần thông; nếu có nhiếp thọ Bát-nhã-ba-la-mật-đa thì là nhiếp thọ mười lực của Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng; nếu có nhiếp thọ Bát-nhã-ba-la-mật-đa thì là nhiếp thọ pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả; nếu có nhiếp thọ Bát-nhã-ba-la-mật-đa thì là nhiếp thọ trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng; nếu có nhiếp thọ Bát-nhã-ba-la-mật-đa thì là nhiếp thọ tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa; nếu có nhiếp thọ Bát-nhã-ba-la-mật-đa thì là nhiếp thọ Dự-lưu quả, Nhất-lai quả, Bất-hoàn quả, A-la-hán quả; nếu có nhiếp thọ Bát-nhã-ba-la-mật-đa thì là nhiếp thọ quả vị Độc-giác; nếu có nhiếp thọ Bát-nhã-ba-la-mật-đa thì là nhiếp thọ mười địa Bồ-tát; nếu có nhiếp thọ Bát-nhã-ba-la-mật-đa thì là nhiếp thọ quả vị giác ngộ cao tột; nếu có

nhiếp thọ Bát-nhã-ba-la-mật-đa thì là nhiếp thọ tất cả thiện pháp ở thế gian, xuất thế gian.

Lúc bấy giờ, Phật bảo trời Đê Thích: Đúng vậy! Đúng vậy! Như ông đã nói, Bát-nhã-ba-la-mật-đa thật là hy hữu! Nếu đối với Bát-nhã-ba-la-mật-đa người có khả năng nhiếp thọ thì có khả năng nhiếp thọ bồ thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã-ba-la-mật-đa; nếu đối với Bát-nhã-ba-la-mật-đa người có khả năng nhiếp thọ thì có khả năng nhiếp thọ cái không nội, cái không ngoại, cái không nội ngoại, cái không không, cái không lớn, cái không thắng nghĩa, cái không hữu vi, cái không vô vi, cái không rốt ráo, cái không không biên giới, cái không tản mạn, cái không không đối khác, cái không bồn tánh, cái không tự tướng, cái không cộng tướng, cái không tất cả pháp, cái không chẳng thể nắm bắt được, cái không không tánh, cái không tự tánh, cái không không tánh tự tánh; nếu đối với Bát-nhã-ba-la-mật-đa người có khả năng nhiếp thọ thì có khả năng nhiếp thọ chơn như pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, trụ pháp, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì; nếu đối với Bát-nhã-ba-la-mật-đa người có khả năng nhiếp thọ thì có khả năng nhiếp thọ Thánh đế khô, Thánh đế tập, Thánh đế diệt, Thánh đế đạo; nếu đối với Bát-nhã-ba-la-mật-đa người có khả năng nhiếp thọ thì có khả năng nhiếp thọ bốn tịnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc; nếu đối với Bát-nhã-ba-la-mật-đa người có khả năng nhiếp thọ thì có khả năng nhiếp thọ tám giải thoát, tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ; nếu đối với Bát-nhã-ba-la-mật-đa người có khả năng nhiếp thọ thì có khả năng nhiếp thọ bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo; nếu đối với Bát-nhã-ba-la-mật-đa người có khả năng nhiếp thọ thì có khả năng nhiếp thọ pháp môn giải thoát không, pháp môn giải thoát vô tướng, pháp môn giải thoát vô nguyện; nếu đối với Bát-nhã-ba-la-mật-đa người có khả năng nhiếp thọ thì có khả năng nhiếp thọ năm loại mắt, sáu phép thần thông; nếu đối với Bát-nhã-ba-la-mật-đa người có khả năng nhiếp thọ thì có khả năng nhiếp thọ mười lực của Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng; nếu đối với Bát-nhã-ba-la-mật-đa người có khả năng nhiếp thọ thì có khả năng nhiếp thọ pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả; nếu đối với Bát-nhã-ba-la-mật-đa người có khả năng nhiếp thọ thì có khả năng nhiếp thọ trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng; nếu đối với Bát-nhã-ba-la-mật-đa người có khả năng nhiếp thọ thì có khả năng nhiếp thọ tất cả

pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa; nếu đối với Bát-nhã-ba-la-mật-đa người có khả năng nhiếp thọ thì có khả năng nhiếp thọ Dự-lưu quả, Nhất-lai quả, Bất-hoàn quả, A-la-hán quả; nếu đối với Bát-nhã-ba-la-mật-đa người có khả năng nhiếp thọ thì có khả năng nhiếp thọ quả vị Độc-giác; nếu đối với Bát-nhã-ba-la-mật-đa người có khả năng nhiếp thọ thì có khả năng nhiếp thọ mười địa Bồ-tát; nếu đối với Bát-nhã-ba-la-mật-đa người có khả năng nhiếp thọ thì có khả năng nhiếp thọ quả vị giác ngộ cao tột; nếu đối với Bát-nhã-ba-la-mật-đa người có khả năng nhiếp thọ thì có khả năng nhiếp thọ tất cả thiện pháp thế gian, xuất thế gian.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nơn v.v... đối với Bát-nhã-ba-la-mật-đa này thọ trì, đọc tụng, tinh cần tu học, như lý tư duy, sao chép, giảng giải, truyền bá rộng rãi, thì hiện pháp và hậu pháp của thiện nam tử, thiện nữ nơn v.v... ấy được công đức thù thắng. Người nên lắng nghe, khởi lên thiện ý mạnh mẽ, Ta sẽ vì người phân biệt giảng thuyết.

Trời Đế Thích bạch: Bạch Thế Tôn! Xin Ngài nói ngay lúc này, chúng con muốn được nghe.

Phật dạy: Kiều Thi Ca! Nếu có các hàng phạm chí ngoại đạo, hoặc có các ma và quyến thuộc của ma, hoặc kẻ bạo ác tăng thượng mạn khác, ở chỗ đại Bồ-tát ấy muốn gây gỗ, lăng nhục làm hại, những kẻ ấy mới vừa khởi tâm, thì liền gặp tai họa, tự bị tiêu diệt, chẳng đạt được ý muốn. Vì sao? Kiều Thi Ca! Vì đại Bồ-tát ấy lấy tâm của trí nhất thiết trí, dùng vô sở đắc làm phương tiện, luôn luôn kiên trì tu hành bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã-ba-la-mật-đa, lấy nguyện đại bi làm đầu.

Nếu các hữu tình vì xan tham mà mãi tranh đấu nhau, thì đại Bồ-tát ấy, đối với tất cả sự kiện trong, ngoài đều bỏ hết, phương tiện làm cho họ an trụ bố thí Ba-la-mật-đa.

Nếu các hữu tình luôn luôn phá giới thì đại Bồ-tát ấy, đối với tất cả sự kiện trong, ngoài đều bỏ hết, phương tiện làm cho họ an trụ tịnh giới Ba-la-mật-đa.

Nếu các hữu tình luôn luôn sân giận thì đại Bồ-tát ấy, đối với tất cả sự kiện trong, ngoài đều bỏ hết, phương tiện làm cho họ an trụ an nhẫn Ba-la-mật-đa.

Nếu các hữu tình luôn luôn lười biếng thì đại Bồ-tát ấy, đối với tất cả sự kiện trong, ngoài đều bỏ hết, phương tiện làm cho họ an trụ tinh tấn Ba-la-mật-đa.

Nếu các hữu tình luôn luôn loạn tâm thì đại Bồ-tát ấy, đối với tất cả sự kiện trong, ngoài đều bỏ hết, phương tiện làm cho họ an trụ tịnh lự Ba-la-mật-đa.

Nếu các hữu tình luôn luôn ngu si thì đại Bồ-tát ấy, đối với tất cả sự kiện trong, ngoài đều bỏ hết, phương tiện làm cho họ an trụ Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Nếu các hữu tình xoay vần trôi giạt trong sinh tử, luôn luôn bị các loại tùy miên, triền cấu của tham, sân, si v.v... làm nhiều loạn, đại Bồ-tát ấy thường dùng các thứ phương tiện thiện xảo, làm cho họ đoạn diệt, vĩnh viễn xa lìa sanh tử, hoặc an lập họ, làm cho an trụ cái không nội; cái không ngoại, cái không nội ngoại, cái không không, cái không lớn, cái không thẳng nghĩa, cái không hữu vi, cái không vô vi, cái không rốt ráo, cái không không biên giới, cái không tán mạn, cái không không đối khác, cái không bản tánh, cái không tự tướng, cái không cộng tướng, cái không tất cả pháp, cái không chẳng thể nắm bắt được, cái không không tánh, cái không tự tánh, cái không không tánh tự tánh; hoặc an lập họ, làm cho an trụ chơn như, pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, trụ pháp, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì; hoặc an lập họ, làm cho an trụ Thánh đế khổ, Thánh đế tập, Thánh đế diệt, Thánh đế đạo; hoặc an lập họ, làm cho an trụ bốn tịnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc; hoặc an lập họ, làm cho an trụ tâm giải thoát, tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ; hoặc an lập họ, làm cho an trụ bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo; hoặc an lập họ, làm cho an trụ pháp môn giải thoát không, pháp môn giải thoát vô tướng, pháp môn giải thoát vô nguyện; hoặc an lập họ, làm cho an trụ năm loại mắt, sáu phép thần thông; hoặc an lập họ, làm cho an trụ mười lực của Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng; hoặc an lập họ, làm cho an trụ pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả; hoặc an lập họ, làm cho an trụ trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng; hoặc an lập họ, làm cho an trụ tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa; hoặc an lập họ, làm cho an trụ Dự-lưu quả, Nhất-lai quả, Bất-hoàn quả, A-la-hán quả; hoặc an lập họ, làm cho an trụ quả vị Độc-giác; hoặc an lập họ, làm cho an trụ mười địa Bồ-tát; hoặc an lập họ, làm cho an trụ quả vị giác ngộ cao tột; hoặc an lập họ, làm cho an trụ thiện pháp thế gian, xuất thế gian.

Kiều Thi Ca! Như vậy gọi là thọ trì, đọc tụng, tinh cần tu học, như lý tư duy, sao chép, giảng giải, truyền bá rộng rãi Bát-nhã-ba-la-mật-đa, đó là sự thu hoạch thắng lợi công đức hiện pháp của đại Bồ-tát.

Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát ấy đối với Bát-nhã-ba-la-mật-đa thọ trì, đọc tụng, tinh cần tu học, như lý tư duy, sao chép, giảng giải, truyền bá rộng rãi, vào đời sau, nhanh chóng chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột, chuyển pháp luân nhiệm màu, độ vô lượng chúng sanh, tùy theo sở nguyện an lập hữu tình, làm cho đối với ba thừa tu học rất ráo cho đến chứng nhập Vô-du-y Niết-bàn.

Kiều Thi Ca! Như vậy gọi là thọ trì, đọc tụng, tinh cần tu học, như lý tư duy, sao chép, giảng giải, truyền bá rộng rãi Bát-nhã-ba-la-mật-đa, đó là sự thu hoạch thắng lợi công đức hậu pháp của đại Bồ-tát.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu thiện nam tử, thiện nữ npon v.v... đối với Bát-nhã-ba-la-mật-đa này thọ trì, đọc tụng, tinh cần tu học, như lý tư duy, sao chép, giảng giải, truyền bá rộng rãi, ở bất kỳ nơi nào, nếu có ác ma và quyến thuộc của ma, hoặc có các hàng phạm chí ngoại đạo và những kẻ bạo ác tăng thượng mạn khác ghét chê Bát-nhã-ba-la-mật-đa, muốn làm trở ngại vặn hỏi, chê bai, chống phá, khiến mau tiêu diệt, chẳng bao giờ thành đạt được. Vì những kẻ ấy nghe qua Bát-nhã, nên các ác dần dần tiêu diệt, công đức dần dần phát sanh, về sau nương vào ba thừa mà được hết khổ.

Kiều Thi Ca! Như có một loại thuốc hay tên là Mạc kỳ, công dụng cực mạnh của loại thuốc này, có thể tiêu trừ các thứ độc. Có một con rắn lớn đói đi tìm ăn, gặp loài sanh vật khác muốn mổ ăn, sanh vật ấy sợ chết chạy vào trong thuốc kia. Rắn nghe mùi thuốc liền chạy lui. Vì sao? Kiều Thi Ca! Vì tác dụng cực mạnh của loại thuốc Mạc kỳ có thể chế phục các độc, có ích cho thân mạng. Nên biết công dụng to lớn đầy đủ của Bát-nhã-ba-la-mật-đa cũng lại như vậy. Nếu thiện nam tử, thiện nữ npon thọ trì, đọc tụng kinh, tinh cần tu học, như lý tư duy, sao chép, giảng giải, truyền bá rộng rãi, thì các loại ác ma ở chỗ đại Bồ-tát ấy muốn làm các việc ác, nhưng vì sức oai thần của Bát-nhã-ba-la-mật-đa, nên các việc ác ngay chỗ ấy tự nhiên tiêu diệt. Vì sao? Kiều Thi Ca! Vì sức oai thần to lớn đầy đủ của Bát nhã này có khả năng xua tan các việc ác, làm tăng trưởng các điều thiện.

Kiều Thi Ca! Thế nào là Bát-nhã-ba-la-mật-đa có khả năng diệt trừ các điều ác, làm tăng trưởng các điều thiện?

Kiều Thi Ca! Bát-nhã-ba-la-mật-đa như vậy có khả năng diệt trừ các tham dục, sân nhuế, ngu si và làm tăng trưởng sự đối trị ấy.

Kiều Thi Ca! Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế có khả năng diệt trừ vô minh, hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử, sầu, than, khổ, ưu, não, thuần là khổ uẩn lớn và làm tăng trưởng sự đối trị ấy.

Kiều Thi Ca! Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế có khả năng diệt trừ tất cả sự chướng ngại, mê muội, ô uế, trói buộc và làm tăng trưởng sự đối trị ấy.

Kiều Thi Ca! Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế có khả năng diệt trừ kiến chấp về ngã, kiến chấp về hữu tình, kiến chấp về dòng sinh mạng, kiến chấp về sự sanh, kiến chấp về sự dưỡng, kiến chấp về sự trưởng thành, kiến chấp về chủ thể luân hồi, kiến chấp về sự người do người sanh, kiến chấp về ngã tối thắng, kiến chấp về khả năng làm việc, kiến chấp về thọ quả báo, kiến chấp về cái biết, kiến chấp về cái thấy và làm tăng trưởng sự đối trị ấy.

Kiều Thi Ca! Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế có khả năng diệt trừ tất cả thường kiến, đoạn kiến, hữu kiến, vô kiến cho đến con đường đưa đến các ác kiến khác và làm tăng trưởng sự đối trị ấy.

Kiều Thi Ca! Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế có khả năng diệt trừ các loại xan tham, phá giới, sân hận, lừa dối, tán loạn, ngu si sẵn có và làm tăng trưởng sự đối trị ấy.

Kiều Thi Ca! Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế có khả năng diệt trừ các vọng tưởng sẵn có về thường, lạc, ngã, tịnh và làm tăng trưởng sự đối trị ấy.

Kiều Thi Ca! Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế có khả năng diệt trừ tất cả các hành tham, sân, si, mạn, nghi, kiến v.v... làm tăng trưởng sự đối trị ấy.

Kiều Thi Ca! Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế có khả năng diệt trừ chấp thủ sắc và làm tăng trưởng sự đối trị ấy; có khả năng diệt trừ sự chấp thủ thọ, tưởng, hành, thức và làm tăng trưởng sự đối trị ấy.

Kiều Thi Ca! Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế có khả năng diệt trừ sự chấp thủ nhãn xứ và làm tăng trưởng sự đối trị ấy; có khả năng diệt trừ sự chấp thủ nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ và làm tăng trưởng sự đối trị ấy; có khả năng diệt trừ sự chấp thủ sắc xứ và làm tăng trưởng sự đối trị ấy; có khả năng diệt trừ sự chấp thủ thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ và làm tăng trưởng sự đối trị ấy.

Kiều Thi Ca! Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế có khả năng diệt trừ sự chấp thủ nhãn giới và làm tăng trưởng sự đối trị ấy; có khả năng diệt trừ sự chấp thủ sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra và làm tăng trưởng sự đối trị ấy; có

khả năng diệt trừ sự chấp thủ nữ giới và làm tăng trưởng sự đối trị ấy; có khả năng diệt trừ sự chấp thủ thanh giới, nữ thức giới và nữ xúc, cùng các thọ do nữ xúc làm duyên sanh ra và làm tăng trưởng sự đối trị ấy; có khả năng diệt trừ sự chấp thủ tử giới và làm tăng trưởng sự đối trị ấy; có khả năng diệt trừ sự chấp thủ hương giới, tử thức giới và tử xúc, cùng các thọ do tử xúc làm duyên sanh ra và làm tăng trưởng sự đối trị ấy; có khả năng diệt trừ sự chấp thủ thiết giới và làm tăng trưởng sự đối trị ấy; có khả năng diệt trừ sự chấp thủ vị giới, thiết thức giới và thiết xúc, cùng các thọ do thiết xúc làm duyên sanh ra và làm tăng trưởng sự đối trị ấy; có khả năng diệt trừ sự chấp thủ thân giới và làm tăng trưởng sự đối trị ấy; có khả năng diệt trừ sự chấp thủ xúc giới, thân thức giới và thân xúc, cùng các thọ do thân xúc làm duyên sanh ra và làm tăng trưởng sự đối trị ấy; có khả năng diệt trừ sự chấp thủ ý giới và làm tăng trưởng sự đối trị ấy; có khả năng diệt trừ sự chấp thủ pháp giới, ý thức giới và ý xúc, cùng các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra và làm tăng trưởng sự đối trị ấy.

Kiều Thi Ca! Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế có khả năng diệt trừ sự chấp thủ địa giới và làm tăng trưởng sự đối trị ấy; có khả năng diệt trừ sự chấp thủ thủy, hỏa, phong, không, thức giới và làm tăng trưởng sự đối trị ấy.

Kiều Thi Ca! Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế có khả năng diệt trừ sự chấp thủ Thánh đế khổ và làm tăng trưởng sự đối trị ấy; có khả năng diệt trừ sự chấp thủ Thánh đế tập, diệt, đạo và làm tăng trưởng sự đối trị ấy.

Kiều Thi Ca! Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế có khả năng diệt trừ sự chấp thủ vô minh và làm tăng trưởng sự đối trị ấy; có khả năng diệt trừ sự chấp thủ hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão, tử sầu than khổ ưu não và làm tăng trưởng sự đối trị ấy.

Kiều Thi Ca! Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế có khả năng diệt trừ sự chấp thủ cái không nội và làm tăng trưởng sự đối trị ấy; có khả năng diệt trừ sự chấp thủ cái không ngoại, cái không nội ngoại, cái không không, cái không lớn, cái không thẳng nghĩa, cái không hữu vi, cái không vô vi, cái không rốt ráo, cái không không biên giới, cái không tản mạn, cái không không đối khác, cái không bản tánh, cái không tự tướng, cái không cộng tướng, cái không tất cả pháp, cái không chẳng thể nắm bắt được, cái không không tánh, cái không tự tánh, cái không không tánh tự tánh và làm tăng trưởng sự đối trị ấy.

Kiều Thi Ca! Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế có khả năng diệt trừ sự chấp thủ chơn như và làm tăng trưởng sự đối trị ấy; có khả năng

diệt trừ sự chấp thủ pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đổi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, trụ pháp, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì và làm tăng trưởng sự đối trị ấy.

Kiều Thi Ca! Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế có khả năng diệt trừ sự chấp thủ bốn thí Ba-la-mật-đa và làm tăng trưởng sự đối trị ấy; có khả năng diệt trừ sự chấp thủ tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã-ba-la-mật-đa và làm tăng trưởng sự đối trị ấy.

Kiều Thi Ca! Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế có khả năng diệt trừ sự chấp thủ bốn tịnh lự và làm tăng trưởng sự đối trị ấy; có khả năng diệt trừ sự chấp thủ bốn vô lượng, bốn định vô sắc và làm tăng trưởng sự đối trị ấy.

Kiều Thi Ca! Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế có khả năng diệt trừ sự chấp thủ tám giải thoát và làm tăng trưởng sự đối trị ấy; có khả năng diệt trừ sự chấp thủ tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ và làm tăng trưởng sự đối trị ấy.

Kiều Thi Ca! Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế có khả năng diệt trừ sự chấp thủ bốn niệm trụ và làm tăng trưởng sự đối trị ấy; có khả năng diệt trừ sự chấp thủ bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo và làm tăng trưởng sự đối trị ấy.

Kiều Thi Ca! Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế có khả năng diệt trừ sự chấp thủ pháp môn giải thoát không và làm tăng trưởng sự đối trị ấy; có khả năng diệt trừ sự chấp thủ pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện và làm tăng trưởng sự đối trị ấy.

Kiều Thi Ca! Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế có khả năng diệt trừ sự chấp thủ năm loại mắt và làm tăng trưởng sự đối trị ấy; có khả năng diệt trừ sự chấp thủ sáu phép thần thông và làm tăng trưởng sự đối trị ấy.

Kiều Thi Ca! Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế có khả năng diệt trừ sự chấp thủ mười lực của Phật và làm tăng trưởng sự đối trị ấy; có khả năng diệt trừ sự chấp thủ bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng và làm tăng trưởng sự đối trị ấy.

Kiều Thi Ca! Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế có khả năng diệt trừ sự chấp thủ pháp không quên mất và làm tăng trưởng sự đối trị ấy; có khả năng diệt trừ sự chấp thủ tánh luôn luôn xả và làm tăng trưởng sự đối trị ấy.

Kiều Thi Ca! Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế có khả năng diệt trừ sự chấp thủ trí nhất thiết và làm tăng trưởng sự đối trị ấy; có khả năng



diệt trừ sự chấp thủ trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng và làm tăng trưởng sự đối trị ấy.

Kiều Thi Ca! Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế có khả năng diệt trừ sự chấp thủ tất cả pháp môn Đà-la-ni và làm tăng trưởng sự đối trị ấy; có khả năng diệt trừ sự chấp thủ tất cả pháp môn Tam-ma-địa và làm tăng trưởng sự đối trị ấy.

Kiều Thi Ca! Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế có khả năng diệt trừ sự chấp thủ Dự-lưu và làm tăng trưởng sự đối trị ấy; có khả năng diệt trừ sự chấp thủ Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán và làm tăng trưởng sự đối trị ấy.

Kiều Thi Ca! Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế có khả năng diệt trừ sự chấp thủ Dự-lưu hương, Dự-lưu quả và làm tăng trưởng sự đối trị ấy; có khả năng diệt trừ sự chấp thủ Nhất-lai hương, Nhất-lai quả, Bất-hoàn hương, Bất-hoàn quả, A-la-hán hương, A-la-hán quả và làm tăng trưởng sự đối trị ấy.

Kiều Thi Ca! Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế có khả năng diệt trừ sự chấp thủ Độc-giác và làm tăng trưởng sự đối trị ấy; có khả năng diệt trừ sự chấp thủ Độc-giác hương, Độc-giác quả và làm tăng trưởng sự đối trị ấy.

Kiều Thi Ca! Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế có khả năng diệt trừ sự chấp thủ đại Bồ-tát và làm tăng trưởng sự đối trị ấy; có khả năng diệt trừ sự chấp thủ Tam-miêu-tam Phật-đà và làm tăng trưởng sự đối trị ấy.

Kiều Thi Ca! Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế có khả năng diệt trừ sự chấp thủ pháp của đại Bồ-tát và làm tăng trưởng sự đối trị ấy; có khả năng diệt trừ sự chấp thủ quả vị giác ngộ cao tột và làm tăng trưởng sự đối trị ấy.

Kiều Thi Ca! Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế có khả năng diệt trừ sự chấp thủ Thanh-văn thừa và làm tăng trưởng sự đối trị ấy; có khả năng diệt trừ sự chấp thủ Độc-giác thừa, Vô-thượng thừa và làm tăng trưởng sự đối trị ấy.

Kiều Thi Ca! Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế cho đến có khả năng diệt trừ sự chấp thủ Bát-niết-bàn và làm tăng trưởng sự đối trị ấy.

Kiều Thi Ca! Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế có khả năng diệt trừ sự chấp thủ tất cả pháp mà ma dựa vào và có khả năng sanh trưởng việc lành. Vì vậy nên Bát-nhã-ba-la-mật-đa có vô số lượng sức oai thần lớn.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nơn v.v... đối với Bát-nhã-ba-la-mật-đa này chí tâm lắng nghe, thọ trì, đọc tụng,

ting cần tu học, như lý tư duy, sao chép, giảng giải, truyền bá rộng rãi thì đại Bồ-tát ấy thường được bốn đại Thiên vương và trời Đế Thích trong thế giới ba lần ngàn, vua trời Đại phạm, chủ thế giới Kham Nhân, trời Cực Quang Tịnh, trời Biến Tịnh, trời Quảng Quả, trời Tịnh Cư v.v... cùng các thiện thần đều cùng ủng hộ, chẳng để cho tất cả tai họa xâm phạm, nã hại, những điều mong cầu như pháp đều được đầy đủ. Chư Phật hiện tại trong thế giới mười phương cũng thường hộ niệm. Bồ-tát như thế, làm cho ác pháp tiêu diệt, thiện pháp tăng trưởng, đó là:

Tăng trưởng bố thí Ba-la-mật-đa, khiến không tổn giảm; tăng trưởng tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã-ba-la-mật-đa khiến không tổn giảm. Vì sao? Vì lấy vô sở đắc làm phương tiện.

Tăng trưởng cái không nội, khiến không tổn giảm; tăng trưởng cái không ngoại, cái không nội ngoại, cái không không, cái không lớn, cái không thắng nghĩa, cái không hữu vi, cái không vô vi, cái không rốt ráo, cái không không biên giới, cái không tản mạn, cái không không đối khác, cái không bản tánh, cái không tự tướng, cái không cộng tướng, cái không tất cả pháp, cái không chẳng thể nắm bắt được, cái không không tánh, cái không tự tánh, cái không không tánh tự tánh, khiến không tổn giảm. Vì sao? Vì lấy vô sở đắc làm phương tiện.

Tăng trưởng chơn như, khiến không tổn giảm; tăng trưởng pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, trụ pháp, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì, khiến không tổn giảm. Vì sao? Vì lấy vô sở đắc làm phương tiện.

Tăng trưởng Thánh đế khổ, khiến không tổn giảm; tăng trưởng Thánh đế tập, diệt, đạo, khiến không tổn giảm. Vì sao? Vì lấy vô sở đắc làm phương tiện.

Tăng trưởng bốn tịnh lự, khiến không tổn giảm; tăng trưởng bốn vô lượng, bốn định vô sắc, khiến không tổn giảm. Vì sao? Vì lấy vô sở đắc làm phương tiện.

Tăng trưởng tám giải thoát, khiến không tổn giảm; tăng trưởng tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ, khiến không tổn giảm. Vì sao? Vì lấy vô sở đắc làm phương tiện.

Tăng trưởng bốn niệm trụ, khiến không tổn giảm; tăng trưởng bốn chánh đoạn, bốn thân túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo, khiến không tổn giảm, Vì sao? Vì lấy vô sở đắc làm phương tiện.

Tăng trưởng pháp môn giải thoát không, khiến không tồn giảm; tăng trưởng pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện, khiến không tồn giảm. Vì sao? Vì lấy vô sở đắc làm phương tiện.

Tăng trưởng năm loại mắt, khiến không tồn giảm; tăng trưởng sáu phép thần thông, khiến không tồn giảm. Vì sao? Vì lấy vô sở đắc làm phương tiện.

Tăng trưởng mười lực của Phật, khiến không tồn giảm; tăng trưởng bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng, khiến không tồn giảm. Vì sao? Vì lấy vô sở đắc làm phương tiện.

Tăng trưởng pháp không quên mất, khiến không tồn giảm; tăng trưởng tánh luôn luôn xả, khiến không tồn giảm. Vì sao? Vì lấy vô sở đắc làm phương tiện.

Tăng trưởng trí nhất thiết, khiến không tồn giảm; tăng trưởng trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng, khiến không tồn giảm. Vì sao? Vì lấy vô sở đắc làm phương tiện.

Tăng trưởng tất cả pháp môn Đà-la-ni, khiến không tồn giảm; tăng trưởng tất cả pháp môn Tam-ma-địa, khiến không tồn giảm. Vì sao? Vì lấy vô sở đắc làm phương tiện.

Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát ấy nói năng nghiêm túc, người nghe đều kính thọ; khen ngợi, đàm luận ngôn từ không lầm lẫn, rồi loạn, tri ân sâu đậm, bèn bị giúp bạn, chẳng bị sân, tạt phẫn hận phú não siểm cuồng kiêu mạn v.v... làm mờ ám.

Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát ấy tự xa lìa sự giết hại sinh mạng, dạy người khác xa lìa sự giết hại sanh mạng, khen ngợi sự xa lìa giết hại sanh mạng, vui vẻ khen ngợi người xa lìa sự giết hại sanh mạng. Tự xa lìa sự không cho mà lấy, dạy người khác xa lìa sự không cho mà lấy, khen ngợi sự xa lìa không cho mà lấy, vui vẻ khen ngợi người xa lìa sự không cho mà lấy. Tự xa lìa sự tà hành về dục, dạy người khác xa lìa sự tà hành về dục, khen ngợi sự xa lìa tà hành về dục, vui vẻ khen ngợi người xa lìa sự tà hành về dục. Tự xa lìa sự nói dối trá, dạy người khác xa lìa sự nói dối trá, khen ngợi sự xa lìa nói dối trá, vui vẻ khen ngợi người xa lìa sự nói dối trá. Tự xa lìa sự nói ly gián, dạy người khác xa lìa sự nói ly gián, khen ngợi sự xa lìa nói ly gián, vui vẻ khen ngợi người xa lìa sự nói ly gián. Tự xa lìa sự nói thô ác, dạy người khác xa lìa sự nói thô ác, khen ngợi sự xa lìa nói thô ác, vui vẻ khen ngợi người xa lìa sự nói thô ác. Tự xa lìa sự nói ướ tập, dạy người khác xa lìa sự nói ướ tập, khen ngợi sự xa lìa nói ướ tập, vui vẻ khen ngợi người xa lìa sự nói ướ tập. Tự xa lìa sự tham dục, dạy người

khác xa lìa sự tham dục, khen ngợi sự xa lìa tham dục, vui vẻ khen ngợi người xa lìa sự tham dục. Tự xa lìa sự sân nhuế, dạy người khác xa lìa sự sân nhuế, khen ngợi sự xa lìa sân nhuế, vui vẻ khen ngợi người xa lìa sự sân nhuế. Tự xa lìa sự tà kiến, dạy người khác xa lìa sự tà kiến, khen ngợi sự xa lìa tà kiến, vui vẻ khen ngợi người xa lìa tà kiến.

Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát ấy tự tu hành pháp bố thí Ba-la-mật-đa, dạy người khác tu hành pháp bố thí Ba-la-mật-đa, khen ngợi pháp bố thí Ba-la-mật-đa, vui vẻ khen ngợi người tu hành pháp bố thí Ba-la-mật-đa. Tự tu hành pháp tịnh giới Ba-la-mật-đa, dạy người khác tu hành pháp tịnh giới Ba-la-mật-đa, khen ngợi pháp tịnh giới Ba-la-mật-đa, vui vẻ khen ngợi người tu hành pháp tịnh giới Ba-la-mật-đa. Tự tu hành pháp an nhẫn Ba-la-mật-đa, dạy người khác tu hành pháp an nhẫn Ba-la-mật-đa, khen ngợi pháp an nhẫn Ba-la-mật-đa, vui vẻ khen ngợi người tu hành pháp an nhẫn Ba-la-mật-đa. Tự tu hành pháp tinh tấn Ba-la-mật-đa, dạy người khác tu hành pháp tinh tấn Ba-la-mật-đa, khen ngợi pháp tinh tấn Ba-la-mật-đa, vui vẻ khen ngợi người tu hành pháp tinh tấn Ba-la-mật-đa. Tự tu hành pháp tịnh lự Ba-la-mật-đa, dạy người khác tu hành pháp tịnh lự Ba-la-mật-đa, khen ngợi pháp tịnh lự Ba-la-mật-đa, vui vẻ khen ngợi người tu hành pháp tịnh lự Ba-la-mật-đa. Tự tu hành pháp Bát-nhã-ba-la-mật-đa, dạy người khác tu hành pháp Bát-nhã-ba-la-mật-đa, khen ngợi pháp Bát-nhã-ba-la-mật-đa, vui vẻ khen ngợi người tu hành pháp Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát ấy tự an trụ pháp không nội, dạy người khác an trụ pháp không nội, khen ngợi pháp không nội, vui vẻ khen ngợi người an trụ pháp không nội. Tự an trụ pháp không ngoại, dạy người khác an trụ pháp không ngoại, khen ngợi pháp không ngoại, vui vẻ khen ngợi người an trụ pháp không ngoại. Tự an trụ pháp không nội ngoại, dạy người khác an trụ pháp không nội ngoại, khen ngợi pháp không nội ngoại, vui vẻ khen ngợi người an trụ pháp không nội ngoại. Tự an trụ pháp không không, dạy người khác an trụ pháp không không, khen ngợi pháp không không, vui vẻ khen ngợi người an trụ pháp không không. Tự an trụ pháp không lớn, dạy người khác an trụ pháp không lớn, khen ngợi pháp không lớn, vui vẻ khen ngợi người an trụ pháp không lớn. Tự an trụ pháp không thắng nghĩa, dạy người khác an trụ pháp không thắng nghĩa, khen ngợi pháp không thắng nghĩa, vui vẻ khen ngợi người an trụ pháp không thắng nghĩa. Tự an trụ pháp không hữu vi, dạy người khác an trụ pháp không hữu vi, khen ngợi pháp không hữu vi, vui vẻ khen ngợi người an trụ pháp không

hữu vi. Tự an trụ pháp không vô vi, dạy người khác an trụ pháp không vô vi, khen ngợi pháp không vô vi, vui vẻ khen ngợi người an trụ pháp không vô vi. Tự an trụ pháp không rốt ráo, dạy người khác an trụ pháp không rốt ráo, khen ngợi pháp không rốt ráo, vui vẻ khen ngợi người an trụ pháp không rốt ráo. Tự an trụ pháp không không biên giới, dạy người khác an trụ pháp không không biên giới, khen ngợi pháp không không biên giới, vui vẻ khen ngợi người an trụ pháp không không biên giới. Tự an trụ pháp không tản mạn, dạy người khác an trụ pháp không tản mạn, khen ngợi pháp không tản mạn, vui vẻ khen ngợi người an trụ pháp không tản mạn. Tự an trụ pháp không không đối khác, dạy người khác an trụ pháp không không đối khác, khen ngợi pháp không không đối khác, vui vẻ khen ngợi người an trụ pháp không không đối khác. Tự an trụ pháp không bản tánh, dạy người khác an trụ pháp không bản tánh, khen ngợi pháp không bản tánh, vui vẻ khen ngợi người an trụ pháp không bản tánh. Tự an trụ pháp không tự tướng, dạy người khác an trụ pháp không tự tướng, khen ngợi pháp không tự tướng, vui vẻ khen ngợi người an trụ pháp không tự tướng. Tự an trụ pháp không cộng tướng, dạy người khác an trụ pháp không cộng tướng, khen ngợi pháp không cộng tướng, vui vẻ khen ngợi người an trụ pháp không cộng tướng. Tự an trụ pháp không tất cả pháp, dạy người khác an trụ pháp không tất cả pháp, khen ngợi pháp không tất cả pháp, vui vẻ khen ngợi người an trụ pháp không tất cả pháp. Tự an trụ pháp không chẳng thể nắm bắt được, dạy người khác an trụ pháp không chẳng thể nắm bắt được, khen ngợi pháp không chẳng thể nắm bắt được, vui vẻ khen ngợi người an trụ pháp không chẳng thể nắm bắt được. Tự an trụ pháp không không tánh, dạy người khác an trụ pháp không không tánh, khen ngợi pháp không không tánh, vui vẻ khen ngợi người an trụ pháp không không tánh. Tự an trụ pháp không tự tánh, dạy người khác an trụ pháp không tự tánh, khen ngợi pháp không tự tánh, vui vẻ khen ngợi người an trụ pháp không tự tánh. Tự an trụ pháp không không tánh tự tánh, dạy người khác an trụ pháp không không tánh tự tánh, khen ngợi pháp không không tánh tự tánh, vui vẻ khen ngợi người an trụ pháp không không tánh tự tánh.

Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát ấy tự an trụ pháp chơn như, dạy người khác an trụ pháp chơn như, khen ngợi pháp chơn như, vui vẻ khen ngợi người an trụ pháp chơn như. Tự an trụ pháp pháp giới, dạy người khác an trụ pháp pháp giới, khen ngợi pháp pháp giới, vui vẻ khen ngợi người an trụ pháp pháp giới. Tự an trụ pháp pháp tánh, dạy người khác an trụ pháp pháp tánh, khen ngợi pháp pháp tánh, vui vẻ khen

ngợi người an trụ pháp pháp tánh. Tự an trụ pháp tánh chẳng hư vọng, dạy người khác an trụ pháp tánh chẳng hư vọng, khen ngợi pháp tánh chẳng hư vọng, vui vẻ khen ngợi người an trụ pháp tánh chẳng hư vọng. Tự an trụ pháp tánh chẳng đổi khác, dạy người khác an trụ pháp tánh chẳng đổi khác, khen ngợi pháp tánh chẳng đổi khác, vui vẻ khen ngợi người an trụ pháp tánh chẳng đổi khác. Tự an trụ pháp tánh bình đẳng, dạy người khác an trụ pháp tánh bình đẳng, khen ngợi pháp tánh bình đẳng, vui vẻ khen ngợi người an trụ pháp tánh bình đẳng. Tự an trụ pháp tánh ly sanh, dạy người khác an trụ pháp tánh ly sanh, khen ngợi pháp tánh ly sanh, vui vẻ khen ngợi người an trụ pháp tánh ly sanh. Tự an trụ pháp định pháp, dạy người khác an trụ pháp định pháp, khen ngợi pháp định pháp, vui vẻ khen ngợi người an trụ pháp định pháp. Tự an trụ pháp trụ pháp, dạy người khác an trụ pháp trụ pháp, khen ngợi pháp trụ pháp, vui vẻ khen ngợi người an trụ pháp trụ pháp. Tự an trụ pháp thật tế, dạy người khác an trụ pháp thật tế, khen ngợi pháp thật tế, vui vẻ khen ngợi người an trụ pháp thật tế. Tự an trụ pháp cảnh giới hư không, dạy người khác an trụ pháp cảnh giới hư không, khen ngợi pháp cảnh giới hư không, vui vẻ khen ngợi người an trụ pháp cảnh giới hư không. Tự an trụ pháp cảnh giới bất tư nghì, dạy người khác an trụ pháp cảnh giới bất tư nghì, khen ngợi pháp cảnh giới bất tư nghì, vui vẻ khen ngợi người an trụ pháp cảnh giới bất tư nghì.

Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát ấy tự an trụ pháp Thánh đế khổ, dạy người khác an trụ pháp Thánh đế khổ, khen ngợi pháp Thánh đế khổ, vui vẻ khen ngợi người an trụ pháp Thánh đế khổ. Tự an trụ pháp Thánh đế tập, dạy người khác an trụ pháp Thánh đế tập, khen ngợi pháp Thánh đế tập, vui vẻ khen ngợi người an trụ pháp Thánh đế tập. Tự an trụ pháp Thánh đế diệt, dạy người khác an trụ pháp Thánh đế diệt, khen ngợi pháp Thánh đế diệt, vui vẻ khen ngợi người an trụ pháp Thánh đế diệt. Tự an trụ pháp Thánh đế đạo, dạy người khác an trụ pháp Thánh đế đạo, khen ngợi pháp Thánh đế đạo, vui vẻ khen ngợi người an trụ pháp Thánh đế đạo.

Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát ấy tự tu pháp sơ tịnh lự, dạy người khác tu pháp sơ tịnh lự, khen ngợi pháp sơ tịnh lự, vui vẻ khen ngợi người tu pháp sơ tịnh lự. Tự tu pháp đệ nhị tịnh lự, dạy người khác tu pháp đệ nhị tịnh lự, khen ngợi pháp đệ nhị tịnh lự, vui vẻ khen ngợi người tu pháp đệ nhị tịnh lự. Tự tu pháp đệ tam tịnh lự, dạy người khác tu pháp đệ tam tịnh lự, khen ngợi pháp đệ tam tịnh lự, vui vẻ khen ngợi người tu pháp đệ tam tịnh lự. Tự tu pháp đệ tứ tịnh lự, dạy

người khác tu pháp đệ tứ tịnh lự, khen ngợi pháp đệ tứ tịnh lự, vui vẻ khen ngợi người tu pháp đệ tứ tịnh lự.

Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát ấy tự tu pháp từ vô lượng, dạy người khác tu pháp từ vô lượng, khen ngợi pháp từ vô lượng, vui vẻ khen ngợi người tu pháp từ vô lượng. Tự tu pháp bi vô lượng, dạy người khác tu pháp bi vô lượng, khen ngợi pháp bi vô lượng, vui vẻ khen ngợi người tu pháp bi vô lượng. Tự tu pháp hỷ vô lượng, dạy người khác tu pháp hỷ vô lượng, khen ngợi pháp hỷ vô lượng, vui vẻ khen ngợi người tu pháp hỷ vô lượng. Tự tu pháp xả vô lượng, dạy người khác tu pháp xả vô lượng, khen ngợi pháp xả vô lượng, vui vẻ khen ngợi người tu pháp xả vô lượng.

Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát ấy tự tu pháp định không vô biên xứ, dạy người khác tu pháp định không vô biên xứ, khen ngợi pháp định không vô biên xứ, vui vẻ khen ngợi người tu pháp định không vô biên xứ. Tự tu pháp định thức vô biên xứ, dạy người khác tu pháp định thức vô biên xứ, khen ngợi pháp định thức vô biên xứ, vui vẻ khen ngợi người tu pháp định thức vô biên xứ. Tự tu pháp định vô sở hữu xứ, dạy người khác tu pháp định vô sở hữu xứ, khen ngợi pháp định vô sở hữu xứ, vui vẻ khen ngợi người tu pháp định vô sở hữu xứ. Tự tu pháp định phi tướng phi phi tướng xứ, dạy người khác tu pháp định phi tướng phi phi tướng xứ, khen ngợi pháp định phi tướng phi phi tướng xứ, vui vẻ khen ngợi người tu pháp định phi tướng phi phi tướng xứ.

Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát ấy tự tu pháp tám giải thoát, dạy người khác tu pháp tám giải thoát, khen ngợi pháp tám giải thoát, vui vẻ khen ngợi người tu pháp tám giải thoát. Tự tu pháp tám thắng xứ, dạy người khác tu pháp tám thắng xứ, khen ngợi pháp tám thắng xứ, vui vẻ khen ngợi người tu pháp tám thắng xứ. Tự tu pháp chín định thứ đệ, dạy người khác tu pháp chín định thứ đệ, khen ngợi pháp chín định thứ đệ, vui vẻ khen ngợi người tu pháp chín định thứ đệ. Tự tu pháp mười biến xứ, dạy người khác tu pháp mười biến xứ, khen ngợi pháp mười biến xứ, vui vẻ khen ngợi người tu pháp mười biến xứ.

Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát ấy tự tu pháp bốn niệm trụ, dạy người khác tu pháp bốn niệm trụ, khen ngợi pháp bốn niệm trụ, vui vẻ khen ngợi người tu pháp bốn niệm trụ. Tự tu bốn chánh đoạn, dạy người khác tu pháp bốn chánh đoạn, khen ngợi pháp bốn chánh đoạn, vui vẻ khen ngợi người tu pháp bốn chánh đoạn. Tự tu pháp bốn thần túc, dạy người khác tu pháp bốn thần túc, khen ngợi pháp bốn thần túc, vui vẻ khen ngợi người tu pháp bốn thần túc. Tự tu pháp năm căn, dạy

người khác tu pháp năm căn, khen ngợi pháp năm căn, vui vẻ khen ngợi người tu pháp năm căn. Tự tu pháp năm lực, dạy người khác tu pháp năm lực, khen ngợi pháp năm lực, vui vẻ khen ngợi người tu pháp năm lực. Tự tu pháp bảy chi đẳng giác, dạy người khác tu pháp bảy chi đẳng giác, khen ngợi pháp bảy chi đẳng giác, vui vẻ khen ngợi người tu pháp bảy chi đẳng giác. Tự tu pháp tám chi thánh đạo, dạy người khác tu pháp tám chi thánh đạo, khen ngợi pháp tám chi thánh đạo, vui vẻ khen ngợi người tu pháp tám chi thánh đạo.

Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát ấy tự tu pháp pháp môn giải thoát không, dạy người khác tu pháp pháp môn giải thoát không, khen ngợi pháp pháp môn giải thoát không, vui vẻ khen ngợi người tu pháp pháp môn giải thoát không. Tự tu pháp pháp môn giải thoát vô tướng, dạy người khác tu pháp pháp môn giải thoát vô tướng, khen ngợi pháp pháp môn giải thoát vô tướng, vui vẻ khen ngợi người tu pháp pháp môn giải thoát vô tướng. Tự tu pháp pháp môn giải thoát vô nguyện, dạy người khác tu pháp pháp môn giải thoát vô nguyện, khen ngợi pháp pháp môn giải thoát vô nguyện, vui vẻ khen ngợi người tu pháp pháp môn giải thoát vô nguyện.

Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát ấy tự tu pháp năm loại mắt, dạy người khác tu pháp năm loại mắt, khen ngợi pháp năm loại mắt, vui vẻ khen ngợi người tu pháp năm loại mắt. Tự tu pháp sáu phép thần thông, dạy người khác tu pháp sáu phép thần thông, khen ngợi pháp sáu phép thần thông, vui vẻ khen ngợi người tu pháp sáu phép thần thông.

Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát ấy tự tu pháp mười lực của Phật, dạy người khác tu pháp mười lực của Phật, khen ngợi pháp mười lực của Phật, vui vẻ khen ngợi người tu pháp mười lực của Phật. Tự tu pháp bốn điều không sợ, dạy người khác tu pháp bốn điều không sợ, khen ngợi pháp bốn điều không sợ, vui vẻ khen ngợi người tu pháp bốn điều không sợ. Tự tu pháp bốn sự hiểu biết thông suốt, dạy người khác tu pháp bốn sự hiểu biết thông suốt, khen ngợi pháp bốn sự hiểu biết thông suốt, vui vẻ khen ngợi người tu pháp bốn sự hiểu biết thông suốt.

Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát ấy tự tu pháp đại từ, dạy người khác tu pháp đại từ, khen ngợi pháp đại từ, vui vẻ khen ngợi người tu pháp đại từ. Tự tu pháp đại bi, dạy người khác tu pháp đại bi, khen ngợi pháp đại bi, vui vẻ khen ngợi người tu pháp đại bi. Tự tu pháp đại hỷ, dạy người khác tu pháp đại hỷ, khen ngợi pháp đại hỷ, vui vẻ khen ngợi người tu pháp đại hỷ. Tự tu pháp đại xả, dạy người khác tu pháp đại xả, khen ngợi pháp đại xả, vui vẻ khen ngợi người tu pháp đại xả.



Kiều Thi Ca! Đại Bồ-tát ấy tự tu pháp mười tám pháp Phật bất cộng, dạy người khác tu pháp mười tám pháp Phật bất cộng, khen ngợi pháp mười tám pháp Phật bất cộng, vui vẻ khen ngợi người tu pháp mười tám pháp Phật bất cộng.

Quyển Thứ 101

**HẾT**